TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH

CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: 27/2018/HS-ST
Ngày: 23-5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG H XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa : Ông **Nguyễn Quốc Hùng**

Các Hội thẩm nhân dân :

1. Ông **Mai Trần Phúc;**
2. Ông **Huỳnh Thanh Nhàn**.

Thư ký phiên tòa : Bà **Nguyễn Thị Lan**- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa : Bà **Nguyễn Ngọc Nhiên** - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2018/HSST ngày 14 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Trần Thái H - sinh năm 1989, tại tỉnh Tây Ninh.

Nơi đăng ký thường trú: ấp Thanh P, xã Thanh Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; chổ ở hiện nay: ấp Thanh P, xã Thanh Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: không có; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N và bà Đặng Thị S; có vợ là Võ Thị Ngọc D (đã ly hôn) và 01 người con; tiền án không, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07-12-2017, tạm giam ngày 13-12-2017. (có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông **Trần Văn N**, sinh năm 1960; trú tại: ấp Thanh P, xã Thanh Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.(vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 15 giờ 10 phút, ngày 07-12-2017, phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an Tây Ninh tiến hành kiểm tra bắt quả tang Trần Thái H đang bán ma túy cho Trần Văn Q (Minh) tại khu vực ấp Thanh Sơn, xã Thanh Đ, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. Tang vật thu giữ gồm 02 gói ma túy (dạng ma túy đá) có tổng trọng lượng là 0,2505 gam cùng một số vật chứng khác.

Quá trình điều tra còn chứng minh được: Do có nhu cầu sử dụng ma túy đá nên ngày 07-12-2017, Trần Văn Q điện thoại cho Trần Thái H hỏi mua 01 bịt ma túy đá với giá 300.000 đồng, H đồng ý và hẹn giao ma túy tại khu vực ấp Thanh Sơn, xã Thanh Đ, huyện Châu Thành. Sau khi Q đến điểm hẹn thì H điều khiển xe mô tô biển số 70H7-2550 đến và dẫn Q vào hẻm bê tông gần đó. Tại đây, H giao cho Q 01 bịt ma túy dạng đá và nhận từ Q 300.000 đồng tiền bán ma túy thì bị lực Công an bắt quả tang.

Ngoài lần bị bắt quả tang, H còn khai bán cho Q thêm 03 lần trước đó, mỗi lần 01 bịt ma túy dạng đá với giá 300.000 đồng tại khu vực xã Thanh Đ; bán cho Huỳnh Tấn P, Nguyễn Quốc G khoảng 05 lần, mỗi lần 200.000 đồng, giao tại khu vực xã Thanh Đ, huyện Châu Thành. Trong đó có 03 lần P và G hùn với nhau mỗi người 100.000 đồng để mua ma túy đá, còn các lần còn lại do P tự mua.

Quá trình điều tra, Trần Thái H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám số: 228/MT/-2017 ngày 08-12-2017 của phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Tây Ninh kết luận: tinh thể màu trắng bên trong 02 bịt nylon màu trắng (ký hiệu M1 và M2) gửi đến giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, trong đó M1 có trọng lượng là 0,1410 gam, M2 có trọng lượng là 0,1095 gam.

Tại bản cáo trạng số: 14/QĐ-KSĐT ngày 13 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Trần Thái H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành trong phần tranh luận đã giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo về tội danh trên đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Thái H từ 07 đến 08 năm tù.

Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo H tự bào chữa: Bị cáo H thống nhất với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì bào chữa cho mình.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo H xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình và có cơ hội làm một công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trần Văn N vắng mặt nhưng lời khai đã có đầy đủ trong hồ sơ, việc xét xử vắng mặt họ không ảnh hưởng đến nội dung vụ án nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án theo quy định.

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Tây Ninh, Công an huyện Châu Thành, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên toà, bị cáo Trần Thái H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình theo đúng nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Xét lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, kết luận giám định cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Trần Thái H phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số: 41/2017/QH14.

Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo H là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý các chất ma túy. Việc mua bán, sử dụng các chất ma túy gây ra nhiều hậu quả xấu cho xã hội được pháp luật hình sự điều chỉnh nên bị cáo H phải chịu trách nhiệm hình sự cho hành vi của mình. Bị cáo H nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện nên cần thiết xử phạt bị cáo H một mức án tương xứng, cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, nhằm đạt được mục đích giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải và tự thú những lần phạm tội trước đó; bị cáo có thời gian đi thi hành và hoàn thành nghĩa vụ Q sự. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử xem xét khi áp dụng hình phạt đối bị cáo.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo H không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về vật chứng: Căn cứ các Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xử lý vật chứng như sau:

- 02 gói niêm phong ghi số vụ 228 gói 1; 228 gói 2 có chữ ký xác nhận của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai; Võ Quốc Thái. Kết quả giám định 02 gói niêm

phong này có chứa thành phần Methamphetamine. Đây là vật cấm tàng trữ lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

- 01 ĐTDT hiệu Samsung màu đen, số Imel: 355755/08/877360/1. Đây là tài sản dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Tiền Việt Nam: 550.000 (năm trăm nghìn) đồng, trong đó có 300.000 đồng là tiền do bán ma túy mà có nên tịch thu sung quỹ Nhà nước; 250.000 đồng còn lại là tiền cá nhân của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo H nhưng được tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Đối với số tiền bán ma túy bán cho Q 03 lần trước đó, mỗi lần 300.000 đồng là 900.000 đồng; bán cho P và G 05 lần, mỗi lần 200.000 đồng là 1.000.000 đồng, tổng cộng là 1.900.000 đồng. Đây là tiền mua bán ma túy mà có nên buộc bị cáo H nộp lại, sung quỹ Nhà nước.

- Riêng đối với xe mô tô biển số 70H7-2550, giấy đăng ký xe mô tô mang Đặng Văn Khoa, sinh năm 1960. Đây là xe mô tô ông N mua lại của người khác nhưng chưa làm thủ tục sang tên, bị cáo H lấy xe làm phương tiện đi bán mua túy ông N không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành đã trả lại xe cho ông N. Ghi nhận ông N đã nhận lại xe mô tô nói trên và không yêu cầu gì khác.

[5] Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đối với hành vi mua ma túy sử dụng của Trần Văn Q, Huỳnh Tấn P và Nguyễn Quốc G đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra tội phạm ma túy Công an Tây Ninh ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự;

1. **Tuyên bố**: Bị cáo **Trần Thái H** phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xử phạt: Bị cáo Trần Thái H 07 (bảy) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 07/12/2017 (ngày tạm giữ).

Bị cáo H không có tài sản nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. **Về vật chứng**: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 02 gói niêm phong ghi số vụ 228 gói 1; 228 gói 2 có chữ ký xác nhận của giám định viên Nguyễn Thị Tuyết Mai; Võ Quốc Thái.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu đen, số Imel: 355755/08/877360/1.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng là tiền do bán ma túy mà có; trả lại cho bị cáo H số tiền 250.000 (hai trăm năm mươi nghìn) đồng là tiền cá nhân của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nhưng được tạm giữ để bảo đảm thi hành án.

Buộc bị cáo Trần Thái H nộp lại số tiền mua bán ma túy là 1.900.000 đồng sung quỹ Nhà nước.

- Ghi nhận ông Trần Văn N đã nhận lại xe mô tô biển số 70H7-2550 và không yêu cầu gì khác.

3. **Về án phí**: Căn cứ Nghị quyết: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền, nghĩa vụ của mình lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm Phán – Chủ Toạ Phiên Tòa

(đã ký)

Nguyễn Quốc Hùng

Nơi nhận :
- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H.Châu Thành;
- THADS H.Châu Thành;
- CA huyện Châu Thành;
- Nhà tạm giữ Châu Thành;
- Thi hành án hình sự;
- Người TGTT;
- Sở TP;
- Lưu tập án; Lưu hồ sơ